TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------***---------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------***----------
Số: 341/2022/QĐST-HN&GĐ	*Mê Linh, ngày 14 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 334/2022/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã C, huyện M, TP. H;

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh N, sinh năm 1972;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã C, huyện M, TP. H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thanh N

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Nguyễn Việt T, sinh ngày 14/9/2003; Nguyễn Việt T, sinh ngày 21/7/2007.

Giao cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Việt T, sinh ngày 21/7/2007 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác, chị Nhã không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh T không yêu cầu. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với con Nguyễn Việt T, sinh ngày 14/9/2003 đã trưởng thành, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ *(Một trăm lăm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020765 ngày 28/10/2022.

Hoàn trả lại anh Nguyễn Văn T 150.000đ biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THA huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã T
(GCNKH số 125, năm 2001, quyển số 01);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga